TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 66/2024/QĐST- HNGĐ H*, ngày 23 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971

Bị đơn: anh Đỗ Xuân D, sinh năm 1969

Đều có địa chỉ: thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Xuân D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Xuân D thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*:

+ Con chung là Đỗ Thị C, sinh ngày 01/9/1991 và Đỗ Mai H, sinh ngày 27/7/2004 đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không đặt trách nhiệm nuôi dưỡng.

+ Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Mai T1, sinh ngày 08/9/2009. Anh D không phải góp cấp dưỡng nuôi con T1 cho chị T. Anh D có qu

yền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản:* chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Xuân D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003717 ngày 24/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình được chuyển 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí và hoàn trả chị T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà;
- UBND xã Văn Cẩm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THẾ HÙNG